

Bản án số: 16/2018/HS-ST

Ngày 13-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Anh Tuấn

2. Bà Lê Thị Thanh Mai

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 13 tháng 03 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-ST, ngày 25 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Vương Thị M, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 05/12/1971. Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm TC, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Vương Xuân C, sinh năm: 1931, con bà: Nông Thị L, đã chết. Chồng là Liễu Hồng T, sinh năm: 1970 (đã chết). Có 03 con, con lớn sinh năm: 1993, con nhỏ sinh năm: 2009. Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15/9/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Bùi Huy Đ, sinh năm 1968. (Vắng mặt)

Trú quán: Xóm SC, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Hoàng Minh G, sinh năm 1978. (Vắng mặt)

Trú quán: Xóm TC, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Bé Văn C, sinh năm 1971. (Vắng mặt)

Trú quán: Xóm TC, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 15/9/2017, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm TC, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Vương Thị M đang trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. Nhận được tin báo tổ công tác đến nhà M ở xóm TC, xã ML, huyện ĐH kiểm tra. Khi thấy tổ công tác thì có 01 nam thanh niên bỏ chạy (sau xác định là Bùi Huy Đ, sinh năm 1968, trú quán xóm SC, xã ML, huyện ĐH), tổ công tác kịp thời giữ M kiểm tra, kết quả thu giữ tại túi quần bên phải M đang mặc 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (M khai nhận là Hêrôin của M mua về để bán). Ngoài ra còn thu giữ của M 100.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với M cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an huyện Đồng Hỷ để điều tra làm rõ.

Cùng ngày Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành khám xét chỗ ở của Vương Thị M, kết quả thu giữ: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Hêrôin thu giữ tại nền nhà M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng thu giữ tại túi áo ngực treo trong bếp nhà M.

Tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của M khi bắt quả tang có trọng lượng 1,276 gam, khi khám xét có trọng lượng 0,057 gam. Tổng trọng lượng 1,333 gam.

Tại Cơ quan CSĐT, Vương Thị M khai: Nguồn gốc số Hêrôin bị Công an thu giữ là do khoảng 16 giờ ngày 12/9/2017, M đi ra khu vực Km7 thuộc xã HT, huyện ĐH mua của 01 người phụ nữ (không biết tên và địa chỉ) 01 gói Hêrôin giá 700.000đ mục đích về để cho chồng là Liễu Hồng T (sinh năm: 1970, trú quán: xóm TC, xã ML, huyện ĐH) sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, tại nhà mình M đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/9/2017, M bán cho Bùi Huy Đ (sinh năm 1968, trú quán: xóm SC, xã ML, huyện ĐH) 01 gói Hêrôin với giá 100.000đ.

Lần 2: Khoảng 13 giờ ngày 14/9/2017, M bán cho Đ 01 gói Hêrôin với giá 100.000đ.

Lần 3: Khoảng 16 giờ ngày 14/9/2017, M bán cho Bế Văn C (sinh năm: 1971, trú quán: xóm TC, xã ML, huyện ĐH) 01 gói Hêrôin với giá 80.000đ.

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 15/9/2017, M vừa bán Hêrôin cho Đ xong thì bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên .

Quá trình điều tra Bùi Huy Đ cũng khai nhận vào các ngày 14 và 15/9/2017 mua Hêrôin của Vương Thị M.

Vật chứng của vụ án gồm: 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2, T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng và 100.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 10/KSĐT-MT ngày 23/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo Vương Thị M về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo thể hiện qua bản cáo trạng và đề nghị mức hình phạt nh- sau: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Thị M phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” .

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015); điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 (nay là điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015). Xử phạt bị cáo M mức án từ 08 đến 09 năm tù.

Về hình phạt bổ sung bị cáo M phạm tội nhằm mục đích kiếm lời nên cần phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo, phạt bổ sung từ 5 đến 6 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2, T1; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 100.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng.

Truy thu số tiền 280.000đ do bị cáo bán hêrôin mà có.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và bị truy tố, xét xử là không oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Hỷ, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Đồng Hỷ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Vương Thị M thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo Vương Thị M thường xuyên đi mua Hêrôin về để bán kiếm lời. Cụ thể tại nhà riêng của mình ở xóm TC, xã ML, huyện DH vào các ngày 14 và 15/9/2017, M bán cho Bùi Huy Đ 03 lần mỗi lần 01 gói Hêrôin giá 100.000đ; cũng tại nhà của mình khoảng 16 giờ ngày 14/9/2017, M bán cho Bế Văn C 01 gói Hêrôin giá 80.000đ. Hồi 18h 45 phút ngày 15/9/2017, tại nhà riêng của mình khi M vừa bán Hêrôin cho Đ xong thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ bắt quả tang thu giữ của M 1,333 gam Hêrôin.

Tại kết luận giám định số: 1018/ KL – PC54 ngày 22/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Vương Thị M là chất ma túy, loại **Hêrôin** có trọng lượng là 1,333 gam.

Hành vi nêu trên của Vương Thị M đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều 194 BLHS quy định:

“1. Người nào ... mua bán trái phép ... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) ...

b) Phạm tội nhiều lần;

....

Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS là phạt tiền sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra theo điều luật nói trên.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, hành vi đó của bị cáo gây ảnh hưởng xấu, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh của những loại tội phạm khác. Do vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo tự thú khai nhận việc đã bán hêrôin cho đối tượng nghiện khác. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, o khoản 1 Điều 46 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Điều 48 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo M phạm tội nhằm mục đích kiếm lời nên phạt hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 BLHS đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 (Điều 46 BLHS năm 2015), Điều 106 BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2, T1; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 100.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng.

[7] Truy thu số tiền 280.000đ do bị cáo bán hêrôin mà có.

[8] Về nguồn gốc Hêrôin bị cáo khai mua của một người phụ nữ (không biết tên và địa chỉ) ở Km7, thuộc xã HT, huyện DH nên không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với Bùi Huy Đ là người mua Hêrôin của bị cáo để sử dụng. Xét hành vi của Đ chưa đủ các yếu tố cấu thành tội phạm Công an huyện Đồng Hỷ đã ra Quyết định xử lý hành chính. Đối với Bé Văn C quá trình điều tra xác minh C không có mặt ở địa phương cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau. Đối với Liễu Hồng T quá trình điều tra xác minh T đã chết ngày 03/10/2017.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm .

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa ngày hôm nay là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vương Thị M phạm tội: ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015); Điểm p, o khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 (nay là điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015).

Xử phạt: Bị cáo Vương Thị M 07 (*Bấy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/9/2017.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 (nay là khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015) phạt bị cáo Vương Thị M 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 (nay là Điều 46 BLHS năm 2015), Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng A1, A2, T1; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 100.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng và tiền như trong biên bản giao vật chứng ngày 28/02/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ).

Truy thu số tiền 280.000đ (*Hai trăm tám mươi nghìn đồng*) do bị cáo bán ma túy mà có.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TA tỉnh TN;
- VKS Đồng Hỷ;
- Công an Đồng Hỷ;
- THA phạt tù;
- Chi cục THA huyện;
- B/c;
- Lưu,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Quang Tuấn
(Đã ký)